

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 996: Tất Cả Pháp Tức Không Tức Giả. Vì Tức Giả, Cho Nên Hễ Có Nhân Ất Sẽ Có Quả, Nhân Thù Thắng Quả Ất Thù Thắng

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 086)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Tất cả pháp tức Không tức Giả. Vì tức Giả, cho nên hễ có nhân ắt sẽ có quả, nhân thù thắng quả ắt thù thắng.】

Đại sư Thiên Thai có giảng, tông Thiên Thai giảng về “Tam quán”, trong tất cả các pháp, tức Không, tức Giả, tức Trung, Ngài giảng về ba chân lý Không, Giả, Trung (Tam đế). “Không” là nói về thể tánh, bản thể vốn là không tịch; “Giả” là nói về hình tướng, là giả tướng, tướng là giả. Vì sao nói tướng là giả? Phật pháp đối với tiêu chuẩn của “chân” và “giả” có một định nghĩa rất đơn giản, Đức Phật vì chúng ta mà nói rằng: Phàm những gì có biến đổi thì đó là giả, không biến đổi mới là thật. Dùng định nghĩa đơn giản này để chúng ta quan sát tất cả các pháp, thì tự nhiên sẽ khai mở trí huệ. Hết thấy động vật đều có sinh - lão - bệnh - tử, đó là sự biến đổi; thực vật thì có sinh - trụ - dị - diệt; khoáng vật thì có thành - trụ - hoại - không. Điều đó chứng minh rằng, tất cả mọi pháp đều không ngoài ba đại loại này, mà pháp của ba đại loại này đều luôn có sự biến hóa, thấy đều không phải là bất biến, cho nên đây là giả, tướng đều là giả tướng. “Không” thì bất biến, “Không” bởi vì không có tướng nên nó bất biến, cho nên “Không” là thật, tánh Không là thật. Tánh là thật, tướng là giả. Giả tướng là từ trong chân tánh biến hiện ra, cho nên tướng chính là tánh, tánh chính là tướng, tánh và tướng là bất nhị (không hai), cần phải thấu triệt minh bạch đạo lý này. Cũng giống như ví dụ đã nêu ở phần trước: “Dĩ kim tác khí, khí khí giai kim” (Lấy vàng làm đồ vật, mọi đồ vật đều là vàng), vàng chính là đồ vật, đồ vật chính là vàng, cùng một đạo lý như vậy. Bởi thế, người thấu đạt minh bạch khi thấy tướng liền thấy tánh, họ chẳng chấp lấy tướng, như như bất động. Bởi vì có giả tướng, bản tánh có thể hiện ra hình tướng, cho nên hễ có nhân ắt sẽ có quả. Cái tướng này vì sao lại hiện ra tướng của mười pháp giới, vì

sao lại hiện ra muôn vàn hình tướng sai biệt khác nhau? Đó chính là nhân duyên quả báo.

“Nhân thù thắng quả ắt thù thắng”, thắng nghĩa là thù thắng. Cái nhân thù thắng nhất, không gì qua được việc niệm Phật; mà nhân niệm Phật, không gì qua được việc niệm A Di Đà Phật. Đây là điều mà Đức Thế Tôn đã giới thiệu cho chúng ta trong kinh Vô Lượng Thọ, A Di Đà Phật là “Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương” (Bậc tối tôn trong các ánh quang minh, Vua trong các vị Phật), cho nên niệm Phật thì không có gì vượt qua được việc niệm A Di Đà Phật. Người bình thường tuy ngày ngày niệm A Di Đà Phật, nhưng vì sao lại không linh nghiệm? Nguyên nhân không linh nghiệm là vì miệng thì niệm A Di Đà Phật, nhưng trong tâm lại nghĩ ngợi lung tung, vọng tưởng lăng xăng, cho nên mới không linh. Cũng có nghĩa là nói về sự “tinh tấn”, thì họ không “tinh”, mỗi ngày niệm vài ngàn tiếng, vài vạn tiếng, thoát nhìn dường như có tiến bộ, nhưng họ lại không chuyên tinh; trong câu Phật hiệu của họ bị xen tạp vô số những vọng niệm, đây chính là lý do họ niệm Phật không linh. Nếu như người đó có thể chuyên tâm nhất ý mà niệm, chỉ niệm A Di Đà Phật, cái gì cũng không màng nghĩ ngợi tới, thì công phu đó thật sự chẳng thể nghĩ bàn. Chúng ta xem trong “Vãng Sanh Truyện” sẽ thấy, có người niệm một ngày, đã cảm ứng được Đức Phật A Di Đà đến rước; có người niệm hai ngày, ba ngày, Đức A Di Đà Phật liền hiện tiền. Vì sao lại linh nghiệm đến thế? Vì không có tạp niệm, chuyên tâm mà niệm, thì cảm ứng đó sẽ vô cùng nhanh chóng, cảm ứng đó là chân thật. Tâm bị tạp loạn là hỏng rồi, chớ ví xem Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát từng dạy, niệm Phật điều tối kỵ nhất chính là xen tạp. Không chỉ thế pháp không được xen tạp - thế pháp là danh văn lợi dưỡng, là thị phi nhân ngã, những thứ này tuyệt đối không được xen tạp - mà ngay cả Phật pháp cũng không được xen tạp; “Tôi không xen tạp thế pháp, tôi xen thêm một chút Phật pháp có được không?” Không được! Phật pháp cũng không được phép xen tạp. Niệm A Di Đà Phật thì hãy chuyên tâm niệm A Di Đà Phật, nếu trong đó còn xen tạp niệm thêm Quán Thế Âm Bồ tát thì hỏng rồi. Quán Thế Âm Bồ tát cũng không được xen tạp vào, xen tạp thì sẽ thế nào? Chớ ví đang dùng hai tâm, chớ ví không phải là nhất tâm. Vừa nhớ nghĩ A Di Đà Phật, lại vừa luyến tiếc không nỡ buông Quán Thế Âm Bồ tát, điều này rắc rối to rồi. Có người lại còn e ngại rất nhiều điều: “Tôi niệm A Di Đà Phật mà không niệm Quán Thế Âm Bồ tát, nhờ Quán Thế Âm Bồ tát trách cứ tôi thì sao. Lúc tôi gặp nạn, Quán Thế Âm Bồ tát sẽ không đến cứu tôi”. Họ khởi lên cái vọng tưởng này, chớ ví nói xem có tệ hại

hay không chứ! Thực ra, chúng ta nhất định phải thấu hiểu một đạo lý: Tâm của tất cả chư Phật, Bồ Tát đều là thanh tịnh, đều là bình đẳng, hoàn toàn không có sự phân biệt, chỉ cần công phu của chư vị đặc lực, thì không có một vị Bồ tát nào là không gia hộ, chăm sóc cho chư vị. Chư vị không tìm đến các Ngài, các Ngài vẫn cứ gia hộ cho chư vị. Vì sao vậy? Đó là “Cảm ứng đạo giao”, đôi bên đều là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm đại từ bi, thì tự nhiên liền cảm ứng. Lý và Sự đều phải thấu tỏ rõ ràng, cho nên nhân thù thắng thì quả ắt sẽ thù thắng.

Trong lúc giảng kinh tôi từng nói qua điều này, nói ra thì có một số người không chịu tin, tôi nói người thượng thượng căn cả đời này chỉ nương tựa vào một bộ kinh mà thôi, đó là người thượng thượng căn. Tôi chẳng nói pháp môn nào khác, cứ nói những người tu Tịnh Độ chúng ta đây, cả một đời nương theo một bộ kinh: nương theo kinh Vô Lượng Thọ cũng được, nương theo kinh A Di Đà cũng được. Tịnh Độ tông có “Ngũ kinh Nhất luận”, chư vị tùy ý nương theo bộ nào cũng đều được cả. Vì sao vậy? Một bộ kinh chính là “tinh tấn”, nếu chư vị cho rằng một bộ kinh là quá ít, e rằng vẫn chưa đủ, muốn tìm thêm vài bộ nữa cho trọn vẹn, thì đó chính là Ngũ kinh Nhất luận của Tịnh tông, gồm 6 món, chư vị nương theo cả 6 món. Sáu món này, nói một câu thành thật, đó là dành cho người bậc trung căn, căn tánh bậc trung, không phải là thượng thượng căn, thành tựu của chư vị tuyệt đối không thể sánh bằng người thượng thượng căn, chư vị học sáu món tuyệt đối không thể sánh bằng người chỉ học một món. Chư vị hãy thử tỉ mỉ suy ngẫm mà xem, học một món thì họ chuyên tinh; học sáu món thì tâm họ đã bị phân chia rồi, sức lực của họ đã bị phân tán, làm sao có thể so bì với người kia được! Nếu lại nói sáu món vẫn còn quá ít, muốn học mười món, hai mươi món. Kinh luận, tài liệu của Tịnh tông vẫn còn nhiều lắm: “Ấn Quang Đại Sư Văn Sao” số lượng không hề nhỏ; “Liên Trì Đại Sư Toàn Tập”, “Ngẫu Ích Đại Sư Toàn Tập” khối lượng cũng cực kỳ đồ sộ. Thế thì gọi là căn khí hạ đẳng, vãng sanh có nắm chắc phần hay không thì chưa thể nói trước được. Người trung căn vãng sanh thì có thể nói là có phần nắm chắc; nhưng nếu chư vị cứ bám víu vào mười mấy món, hai mươi mấy món, thì có thể nói là vãng sanh không nắm chắc phần rồi; khi ấy đành phải xem duyên phận lúc lâm chung của chư vị ra sao, phải chờ đến lúc đó xem duyên phận vậy. Vì sao? Vì tâm quá tạp, tâm quá loạn. Còn nếu bảo rằng chư vị muốn vượt ra ngoài Tịnh Độ tông, kinh luận của các giáo phái khác thấy đều muốn tìm hiểu lướt qua đôi chút, thì việc vãng sanh coi như hết hy vọng. Họ muốn làm một nhà Phật học,

muốn làm một vị “đại thông gia”, thì quả báo của điều đó chính là tiếp tục không ngừng trôi lăn trong lục đạo luân hồi, chính là như vậy đó, thế thì chịu thiệt thòi quá lớn rồi!

Ngày nay, không chỉ việc chúng ta tu học giáo lý cần phải chuyên tinh, mà việc hoằng pháp lợi sanh cũng cùng một đạo lý như thế, cũng phải chuyên tinh. Có cần phải xây dựng đại đạo tràng hay không? Chẳng cần thiết. Đạo tràng xây cho lớn, chi phí sẽ lớn, chi phí lớn như thế thì suốt từ sáng đến tối chư vị sẽ bị cái đạo tràng này làm cho vương bận, bị đạo tràng kéo cho suy sụp; chư vị bắt buộc phải đi lôi kéo tín đồ, bắt buộc phải tìm mọi cách kiếm tiền để duy trì bảo vệ cái đạo tràng này, cái tâm của chư vị khi ấy đã hoàn toàn tán loạn. Trong tâm chư vị bóng dáng của chư Phật, Bồ Tát hoàn toàn chẳng còn mảy may nào nữa, hôm nay thì nghĩ ngợi đến tín đồ này, ngày mai lại toan tính xem người kia có nhiều tiền hay không, suốt ngày chỉ mãi mê làm những việc đó, thì tâm trí đâu nữa mà nhớ đến Phật, Bồ Tát? Chẳng còn nhớ nghĩ gì nữa cả. Thứ chư vị đang nghĩ tới là gì? Chính là tham - sân - si. Đạo tràng càng lớn, tham sân si càng trở nên nghiêm trọng, tương lai quả báo sẽ đi về đâu? Là đi thẳng vào địa ngục A-tỳ. Những gì tôi nói đều là lời chân thật, đều là sự thật, tuy rằng nghe rất chướng tai.

Ngày nay khoa học kỹ thuật phát triển, chúng ta hãy tận dụng khoa học kỹ thuật để làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, chúng ta đem kinh giáo, đem Phật pháp đưa đến tận nhà của mỗi người, điều này há chẳng phải vô cùng tự tại sao! Cho nên về đạo tràng ngày nay, có rất nhiều người hỏi tôi, tôi nói tôi chỉ cần có một căn phòng nhỏ là đủ rồi, đặt một cái máy quay phim ngay phía trước, thỉnh chúng có hai người, ba người ngồi nghe cũng được rồi, cuộn băng ghi hình sẽ được truyền bá đi khắp thế giới. Khoa học kỹ thuật hiện đại ngày càng tiến bộ từng ngày, mạng lưới máy tính toàn cầu Internet phát triển, gần đây có một số đồng tu đến cho tôi hay, họ đã đưa một số tài liệu giảng dạy của tôi lên trên mạng lưới Internet rồi. Họ báo cho tôi biết, trên toàn thế giới có đến năm mươi triệu đơn vị có thể thu nhận được. Chúng ta ngồi ở trong nhà giảng pháp hai tiếng đồng hồ, mà trên toàn thế giới có đến năm mươi triệu đơn vị có thể thu sóng tiếp nhận được, thế thì tôi còn cần cái giảng đường to lớn này để làm gì nữa? Ngày trước là do không có cách nào khác, thỉnh chúng quá đông, không có giảng đường thì không xong. Bây giờ thì chẳng cần nữa, làm những việc đó chỉ thêm phiền toái vương bận, nhọc người tốn của, bản thân lại còn phải hao tâm tổn trí vì nó, người có trí huệ, người thông minh tuyệt đối không làm. Chỉ cần

một căn phòng nhỏ thôi là đã có thể hoằng truyền Phật pháp phổ biến đến toàn thế giới, lại không thu của thính chúng một đồng một cắc nào, chư vị nói xem điều này thông khoái biết bao, điều này tự tại biết chừng nào! Điều này minh chứng cho đạo lý nhân quả chẳng không (nhân quả bất không), nhân thù thắng thì quả ắt thù thắng.